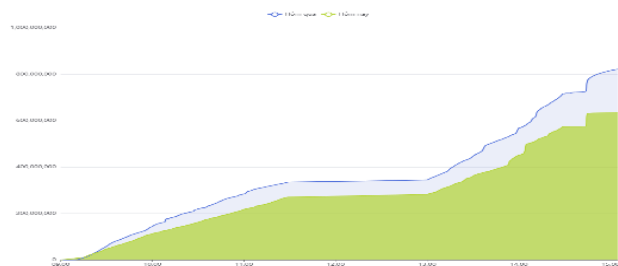


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

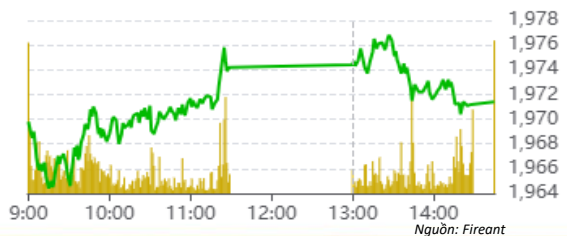
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,806.20	330.20
Thay đổi	-1.74	10.58
Thay đổi %	-0.10%	3.31%
KLGD (Triệu CP)	821.6	58.5
GTGD (Tỷ)	24,185	1,046
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	97	54
CP giảm giá	205	56
CP tham chiếu	60	78
P/E	13.33	1.77
P/B	2.06	2.06

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,957.2	-3.02	600.17	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

1. Diễn biến thị trường: VN-Index chốt phiên ngày 18/06/2026 tăng **1,34% (+24,27 điểm)**, đóng cửa tại **1.830,47 điểm**. Thị trường ghi nhận trạng thái "xanh vỏ đỏ lòng" rõ rệt khi chỉ số tăng mạnh nhưng đà tăng hạ nhiệt về chiều do sức ép lan tỏa. Độ rộng toàn thị trường nghiêng hẳn về phía tiêu cực với **377 mã giảm** áp đảo **283 mã tăng trên tam sàn**. Sắc đỏ bao trùm diện rộng từ nhóm Ngân hàng, Chứng khoán đến Bán lẻ, khiến nhà đầu tư chuyển sang trạng thái thận trọng. HNX-Index cũng tăng 5,96 điểm lên mức 336,16 điểm.

2. Thanh khoản: Tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt gần **18,9 ngàn tỷ đồng**, riêng sàn HOSE chiếm hơn 17,3 ngàn tỷ đồng. Thanh khoản khớp lệnh hai sàn sụt giảm gần 8% so với phiên sáng do dòng tiền giảm cường độ trong phiên đảo hạn phái sinh, đặc biệt giao dịch tại rổ VN30 phiên chiều giảm tới 23% khi các cổ phiếu trụ đã kịch trần từ sớm và không thể tăng thêm.

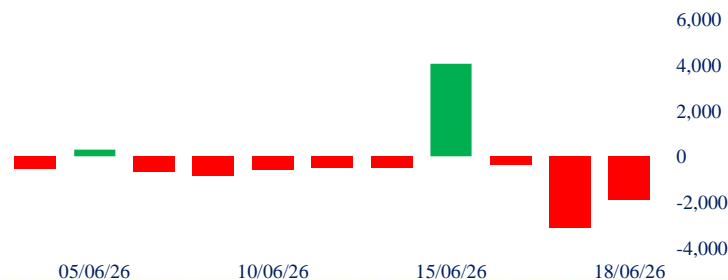
3. Các mã ảnh hưởng:

Tích cực: Nhóm cổ phiếu họ Vin đóng vai trò "khối động cơ" gánh toàn bộ chỉ số. **VHM, VRE, VIC đồng loạt kịch trần** cùng VPL (+1,9%) đóng góp tới gần 34 điểm, giúp chỉ số không bị kéo tuốt sang sắc đỏ. Riêng lẻ có HCM (+3,45%) và một vài mã Dầu khí (PVD, GAS) phục hồi.

Tiêu cực: Sức ép điều chỉnh đè nặng lên phần còn lại của VN30 (17 mã tụt giá) và nhóm Midcap. Các mã giảm sâu gồm VJC (-3,82%), STB, TPB, HPG, và SAB.

4. Khối ngoại: Khối ngoại gia tăng áp lực khi **bán ròng gần 1.868 tỷ đồng** toàn thị trường trong tuần tái cơ cấu danh mục. Giá trị bán ra chiếm tới 17,8% tổng giao dịch sàn HOSE. Lực xả tập trung mạnh nhất tại **FPT (-501 tỷ đồng)**, VHM (-182 tỷ), TCB (-159 tỷ) và VCB (-127 tỷ); trong khi chỉ mua

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tăng 24,27 điểm lên 1.830,47 với nền xanh có bóng trên, phản ánh áp lực cung gia tăng tại vùng giá cao. Khối lượng sụt giảm xuống 505 triệu đơn vị cho thấy lực cầu dè dặt, tiềm ẩn rủi ro "Bull-trap" ngắn hạn; dòng tiền bán chủ động lần lượt đạt 9.300 tỷ đồng, tạo hiện tượng "xanh vỏ đỏ lòng". Việc kéo trụ Vingroup ngày đảo hạn phái sinh thiếu sự đồng thuận, xác nhận xu hướng trung hạn chưa thoát nhịp giằng co. Về kỹ thuật, RSI chạm 49,86 và MACD Histogram thu hẹp báo hiệu đà rơi tạm ngưng, nhưng động lượng đảo chiều hiện vẫn yếu. Thị trường đang nỗ lực tìm điểm cân bằng mới, đòi hỏi nhà đầu tư ưu tiên phòng thủ, tránh FOMO.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index xây nền quanh mốc 1800 hiện thị trường đang dao động nghiêng về kịch bản 2. Chiến lược phòng thủ vẫn được ưu tiên.

- + Kịch bản 1 (40%): VNIndex quay trở lại vùng 1800 kiểm định trước khi có biến động tiếp theo
- + Kịch bản 2 (60%): Chỉ số hồi phục trên 1840, dòng tiền phân hóa. Chỉ số có phiên rũ quanh 1840 và bật trở lại 1900.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1.07%	-14.38%
Hóa chất	0.41%	-7.11%
Tài nguyên Cơ bản	-0.71%	-0.73%
Xây dựng và Vật liệu	0.65%	-0.60%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.89%	-8.72%
Ô tô và phụ tùng	0.80%	-1.39%
Thực phẩm và đồ uống	-0.17%	-32.06%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.03%	-0.62%
Y tế	-0.34%	-1.90%
Bán lẻ	0.18%	-1.96%
Truyền thông	1.42%	-2.66%
Du lịch và Giải trí	-0.07%	5.04%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.59%	-4.67%
Ngân hàng	0.74%	-0.55%
Bảo hiểm	1.70%	0.82%
Bất động sản	-0.90%	-13.70%
Dịch vụ tài chính	-0.37%	1.28%
Công nghệ Thông tin	-1.03%	0.50%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
SHB	14	0.10 / 0.72%	56,149,700
HPG	24	-0.20 / -0.83%	22,629,000
VSC	20.25	1.30 / 6.86%	18,486,500
ACB	22	-0.30 / -1.35%	20,836,600
SSI	27.7	0.10 / 0.36%	15,137,200

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIC	192	-2.00 / -1.03%	14,782,866
TCB	31.45	-0.30 / -0.94%	37,135,400
FPT	72.3	-0.90 / -1.23%	11,755,700
BSR	26.35	-0.45 / -1.68%	8,234,600
VCB	62.2	0.40 / 0.65%	6,852,500

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TCI	Sài Gòn 3 Jean	---	17/06/2026	Bán	3,435,000
CLW	Thương Mại N.T.P	---	16/06/2026	Bán	629,920
KDH	Hanoi Investments Holdings Li	---	16/06/2026	Bán	-500,000
FPT	Đầu tư Thành Thành Công	---	16/06/2026	Bán	27,755,629
FUETPVN	Quản Lý Quỹ Việt Cát	---	16/06/2026	Bán	100,000

TIN TỨC

Trong nước

- [Áp lực chi phí vốn gia tăng](#)
- [Phó Thủ tướng: Thế hệ trẻ mang sứ mệnh mới](#)
- [Phát sinh tranh chấp gói thầu metro Nhổn - ga HN](#)
- [Cuộc đua trung tâm tài chính không chỉ bắt đầu từ ưu đãi](#)

Doanh nghiệp

- [Vilico chốt giá cuối chuyển nhượng dự án thịt bò Tam Đảo](#)
- [Dự địa tăng trưởng của Bến xe Miền Tây còn không?](#)
- [Nam Việt đặt kế hoạch lợi nhuận kỷ lục](#)
- [DGC muốn bán nhà máy cồn sau khi rút hàng trăm tỷ](#)

TIN TỨC

Thế giới

- [Chiến sự Trung Đông mở ra cơ hội bất ngờ cho Vietjet](#)
- [Bay nhiều hơn, lái ít hơn](#)
- [Anthropic tung mô hình AI mạnh ngang Mythos](#)
- [Xuất khẩu Trung Quốc tăng gần 20%](#)

Hàng hóa

- [Giá vàng "bốc hơi" hàng chục triệu đồng](#)
- [Tăng cường kiểm tra chất lượng xăng sinh học E10](#)
- [Nhập khẩu xăng dầu tăng mạnh](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	56,149,700 / 0.72%
2	MSB	51,653,734 / 2.98%
3	HCM	38,648,600 / -1.26%
4	VIX	37,806,200 / -0.28%
5	TCB	37,135,400 / -0.94%
6	GEX	27,120,945 / 1.14%
7	VND	23,557,900 / -0.55%
8	HPG	22,629,000 / -0.83%
9	VIB	21,087,058 / 1.23%
10	ACB	20,836,600 / -1.35%

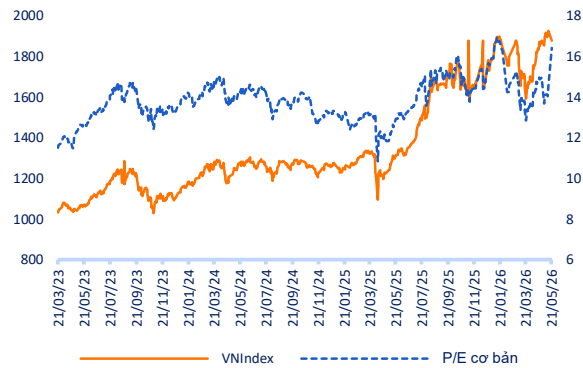
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4290.1	-91.30	-2.08%
Bạc	68.51	-2.26	-3.19%
Đồng	6.4	-0.09	-1.42%
Dầu thô	-2.2	-0.03	-0.68%
Dầu Brent	77.72	-1.83	-2.30%
Khí Tự nhiên	3.154	0.01	0.29%
Khí đốt	3.0517	-0.09	-2.93%
Đường	14.34	-0.03	-0.21%
Heo nạc	96.55	1.50	1.58%
Cà phê	272.85	0.95	0.35%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26083 #DIV/0!	USD 23,967	26,383
EUR/VND	29774 #DIV/0!	EUR 27,779	30,703
GBP/VND	34427 #DIV/0!	GBP 32,124	35,506
USD/VND	158.00 #DIV/0!	JPY 149	165
AUD/VND	32364 #DIV/0!	CHF 30,180	33,357

Định giá thị trường





PHIÊN ĐÁO HẠN PHÁI SINH KẾT THÚC TRONG THẬN TRỌNG

Bản tin ngày 18/06/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	23.55	24.4	12/01/2026	32.5	25.6	-3.5%	NĂM GIỮ
2	HHV	11.45	12.3	07/05/2026	14.5	11.6	-6.9%	NĂM GIỮ
3	MIG	17.85	18.4	29/01/2026	21	18.1	-3.0%	NĂM GIỮ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	24.00	22	08/10/2024	34	25	9.1%	Nắm giữ
2	TCB	31.45	21.85	20/08/2024	38	20.8	43.9%	Nắm giữ
3	CTG	34.30	35	19/09/2024	45	33	-2.0%	Nắm giữ
4	KDH	23.30	29.8	18/10/2024	40	23.5	-21.8%	Nắm giữ
5	STB	72.10	38.3	20/02/2025	50	35.4	88.3%	Nắm giữ
6	SZC	23.75	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-43.0%	Nắm giữ
7	KBC	31.05	29.4	20/02/2025	35	26.7	5.6%	Nắm giữ
8	MWG	79.10	54.1	21/02/2025	75	46	46.2%	Nắm giữ
9	FPT	72.30	123.2	20/02/2025	190	90	-41.3%	Nắm giữ
10	HAH	55.50	53.3	21/02/2025	60	50	4.1%	Nắm giữ
11	DGC	47.85	106	20/02/2025	116	90.6	-54.9%	Nắm giữ
12	MSH	34.40	40	21/02/2025	63	57	-14.0%	Nắm giữ
13	VCG	20.15	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	4.9%	Nắm giữ
14	BCM	54.50	51	05/05/2025	72	42	6.9%	Nắm giữ
15	MSN	72.50	64.8	10/06/2025	84	59	11.9%	Nắm giữ
16	VPB	26.50	20.15	10/07/2025	24	17.5	31.5%	Nắm giữ

PHIÊN ĐÁO HẠN PHÁI SINH KẾT THÚC TRONG THẬN TRỌNG



Bản tin ngày 18/06/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: **(84-4) 39288222** Fax: **(84-4) 39338222**

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.